

Số: 86 /NQ-HĐND

Vĩnh Hòa, ngày 07 tháng 3 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê chuẩn danh mục đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Hòa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VĨNH HÒA  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ NĂM, NHIỆM KỲ 2021-2026**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ công văn số 750/UBND-KT ngày 07 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Tỉnh An Giang về việc thông báo dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách nhà nước cho các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các xã, phường, đặc khu;

Theo đề nghị của UBND xã tại Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 06/BC/KT-NS ngày 08 tháng 3 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất chủ trương kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Hòa, với nội dung cụ thể như sau:

Tổng nguồn vốn: 50.833.000.000 đồng, bố trí 09 công trình, dự án.

Trong đó:

- Nguồn vốn Trung ương: 35.000.000.000 đồng.
- Nguồn vốn sở số kiến thiết: 15.000.000.000 đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 833.000.000 đồng

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Hòa Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 09 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày ký. *Phạm Văn...*

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ban của HĐND xã;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



*Trương Trọng Thế*  
**Trương Trọng Thế**

**DANH MỤC ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ VINH HÒA**

*(Kèm NO số 50/NO-HĐNT, ngày 09 tháng 3 năm 2026 của HĐND xã Vinh Hòa)*

STT	Danh mục dự án	Kiểu dự án	Loại dự án	Năng lực thiết kế		Nhóm dự án	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành		TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Dự kiến Kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030			Kế hoạch vốn năm 2026	Kế hoạch vốn năm 2027	Kế hoạch vốn năm 2028	Kế hoạch vốn năm 2029	Kế hoạch vốn năm 2030	Ghi chú		
				Đài (m)	Rộng (m)				TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Trong đó										
													Nguồn vốn đầu tư tập trung	Nguồn vốn thu tiền xổ số kiến thiết	Nguồn thu tiền sử dụng đất								
1	<b>CÔNG TRÌNH BỐ TRÍ MỚI GIAI ĐOẠN 2026-2030</b>												75,940	50,833	35,000	15,000	833	15,833	20,700	8,060	-	-	-
1	<b>Vốn NSNN</b>												75,940	50,833	35,000	15,000	833	15,833	20,700	8,060	-	-	-
	<b>Lĩnh vực Giáo dục - đào tạo</b>												34,000	21,240	6,240	15,000	0	6,600	6,500	1,900	0	0	
1	Trường TH & THCS Vinh Hòa 2 HM: XDM 10 phòng học thay thế, sửa chữa	Khởi công mới	Hoàn thành trong kỳ trung hạn			C	2026	2030				9,000	9,000	2,000	7,000		3,100	3,000	900				
2	Trường Mầm non Thanh Yên 2: HM: XDM 10 phòng	XDM	Hoàn thành trong kỳ trung hạn			C	2026	2030				10,000	10,000	2,500	7,500		3,500	3,000	1,000				
3	Trường TH Thanh Yên 1: HM XDM 15 phòng	XDM	Hoàn thành trong kỳ trung hạn			C	2026	2030				15,000	2,240	1,740	- 500			500					
	<b>Lĩnh vực Giao thông nông thôn</b>												41,940	29,593	28,760	-	833	9,233	14,200	6,160	-	-	
1	Đường kênh 50 + Cầu	Khởi công mới	Hoàn thành trong kỳ trung hạn	4,260	3	C	2026	2028				15,000	15,000	15,000			2,940	8,000	4,060				
2	Đường kênh xéo vườn B	Khởi công mới	Hoàn thành trong kỳ trung hạn	3,300	3	C	2026	2028				9,400	9,400	9,400			3,290	5,000	1,110				
3	Đường kênh Xéo kê (Bờ Đông) Từ nhà Ông Năm vũ đến cầu Bà Chừ	Khởi công mới	Hoàn thành trong kỳ trung hạn	1,200	3.5	C	2026	2028				3,360	3,360	3,360			1,170	1,200	990				
4	Đường kênh Năm Khum	Khởi công mới	Hoàn thành trong kỳ trung hạn	2,500	3	C	2026	2030				7,000	500	500			500						
5	Đường kênh 2 Thọ - Sáu Như	Khởi công mới	Hoàn thành trong kỳ trung hạn	2,100	3	C	2026	2030				5,880	500	500			500						
6	Cầu Kênh Ba - Ấp Hòa Bình	Khởi công mới	Hoàn thành trong kỳ trung hạn	21.5	4.3	C	2026	2028				1,300	833		833		833						